

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 16-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

2. Ông Nguyễn Hiếu Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoài Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Danh T, sinh ngày 01/01/1991, nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp AP, xã VPB, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 371475599; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh C và bà Thị Nh, vợ là Nguyễn Thị Cẩm L1 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2013. Tiền án: Không, tiền sự: Không; về nhân thân: 01 tiền án ngày 08/01/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 07/2015/HSST và 01 tiền sự ngày 18/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 65/QĐ-TA. Bị cáo bị tạm giam theo lệnh tạm giam số 19 ngày 21/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (tạm giữ từ ngày 13/7/2022), có mặt.

Người làm chứng:

1/ Anh Trần Dũng L sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp NH, xã LT, huyện GR, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Anh Lê Thanh Ng (tự: Ng), sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp ĐGL, xã LT, huyện GR, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt không lý do

3/ Anh Đặng Văn Q, sinh ngày 09/9/2004. Địa chỉ: Khu phố PT2, thị trấn GQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

4/ Chị Đặng Kim N, sinh năm 2000. Địa chỉ: Khu phố PT2, thị trấn GQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt không lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 13/7/2022 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an huyện Gò Quao tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Danh T, Trần Dũng L và Lê Thanh Ng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại nhà Danh T thuộc ấp An Phú, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Tại hiện trường lực lượng Công an tạm giữ 02 bịch nylon được hàn kín có kích thước 0,8cm x 2cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là ma túy. Sau đó, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Danh T, lực lượng Công an phát hiện tại vị trí trên tủ gỗ bên trái hiên nhà T 01 hộp nhựa màu vàng được quấn xung quanh bằng keo nhựa màu đen, bên trong hộp nhựa chứa 13 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong các bịch có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là ma túy gồm: 08 (tám) bịch có kích thước 2,5cm x 0,5cm; 03 (ba) bịch có kích thước 2cm x 0,5cm; 01 (một) bịch có kích thước 2cm x 1cm; 01 (một) bịch có kích thước 7cm x 11,5cm. Tất cả 15 bịch nylon trên được lực lượng Công an lập biên bản niêm phong. Ngoài ra, lực lượng Công an còn tạm giữ tiền VNĐ là 19.500.000đ (*Mười chín triệu năm trăm ngàn đồng*); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu xanh, số seri FFWXJOFKPHD đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 13/7/2022 Lê Thanh Ng nhắn tin cho bị cáo Danh T qua mạng xã hội (Mesenger) đề hỏi mua ma túy, đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày Ng cùng với Trần Dũng L đến trước sân nhà của T hỏi mua 500.000đ (*Năm trăm ngàn đồng*) ma túy đá, bị cáo T đồng ý bán và đi vào bên trong nhà lấy ra 02 bịch ma túy đá giao cho Nguyễn và kêu Đặng Văn Q là em bạn gái của T ra ngoài lấy tiền dùm (không nói rõ là lấy tiền gì). Khi giao nhận ma túy xong, Ng đưa 02 bịch ma túy lại cho Trần Dũng L cất dấu vào túi quần thì bị Công an đến kiểm tra bắt quả tang Danh T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo T khai nhận nguồn gốc ma túy mà bị cáo có được là do mua của người phụ nữ lạ mặt ở Thành phố Hồ Chí Minh với giá 1.500.000 đồng và mang về nhà cất dấu, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận khoảng giữa tháng 6 năm 2022 bị cáo còn bán cho Ng 01 bịch ma túy đá với giá 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tại chùa Sóc Sâu thuộc ấp An Phú, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao.

Tại bản Kết luận giám định số 666/KL-KTHS ngày 19/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang như sau:

- *Mẫu 01: Các hạt tinh thể rắn trong suốt, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0935 gam.*

- *Mẫu 02: Các hạt tinh thể rắn trong suốt, không đồng nhất chứa trong 13 (mười ba) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,7497 gam.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh sách mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Mẫu 01: Các hạt tinh thể rắn trong suốt, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon gửi giám định, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại 0,0616 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu số: 666/Mẫu số 01.

- Mẫu 02: Các hạt tinh thể rắn trong suốt, không đồng nhất chứa trong 13 (mười ba) bịch nylon gửi giám định, sau khi tiến hành giám định khối lượng còn lại 2,6499 gam (đựng trong hai bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu số: 666/Mẫu số 02.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao đã thu giữ các vật chứng bao gồm:

- 02 bịch nylon được hàn kín có kích thước 0,8cm x 2cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất.

- 08 (tám) bịch có kích thước 2,5cm x 0,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất.

- 03 (ba) bịch có kích thước 2cm x 0,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất;

- 01 (một) bịch có kích thước 2cm x 1cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất.

- 01 (một) bịch có kích thước 7cm x 11,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất.

- Tiền VNĐ là 19.500.000đ (mười chín triệu năm trăm ngàn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu xanh, số seri FFWXJOFSKPHD đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra xác định các đồ vật không phải là vật chứng vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành trao trả cho bị cáo Danh T số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng).

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu xanh, số seri FFWXJOFSKPHD đã qua sử dụng.

- 01 (một) gói niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 666/mẫu 01 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn Thái và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và 01 (một) gói niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 666/mẫu 02 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn Thái và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Các vật chứng trên đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSND-GQ ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh T về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Danh T mức án từ 04 đến 05 năm tù giam.

Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo trong ngày 13/7/2022 là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 24/11/2022; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu xanh, số seri FFWXJOFSKPHD đã qua sử dụng của bị cáo Danh T vì đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng

Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) gói niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 666/mẫu 01 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn Thái và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) gói niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 666/mẫu 02 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn Thái và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Kiên Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Những người làm chứng anh Trần Dũng L, anh Đặng Văn c có đơn xin vắng mặt, anh Lê Thanh Ng, chị Đặng Kim N vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người làm chứng nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/7/2022, tại ấp An Phú, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo Danh T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,8432 gam. Ngoài ra, bị cáo còn khai vào khoảng giữa tháng 6 năm 2022 bị cáo còn bán cho Lê Thanh Ng 01 bịch ma túy đá với giá 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại chùa Sóc Sâu thuộc ấp An Phú, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao.

Tại Điều 251 Bộ luật hình sự quy định tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tổ chức;
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;
- c) Đối với 02 người trở lên;
- d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;
- đ) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;
- e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi;
- g) Qua biên giới;
- h) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;
- i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;
- k) Lá cây côca; lá khát (lá cây *Catha edulis*); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;
- l) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;
- m) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;
- n) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;
- o) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililit đến dưới 250 mililit;
- p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;
- q) Tái phạm nguy hiểm.

...”

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Danh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Danh T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng; hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, làm gánh nặng cho xã hội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng lại bất chấp pháp luật, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chân chính, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội; với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu ngày 08/01/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo Bản án số 07/2015/HSST và ngày 18/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 65/QĐ-TA (đã chấp hành xong). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú hành vi của mình vào khoảng giữa tháng 6 năm 2022 bị cáo đã bán trái phép ma túy cho Lê Thanh Ng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với Trần Dũng L và Lê Thanh Ng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không cấu thành tội phạm. Đối với hành vi của Đặng Văn Q qua xác minh không cấu thành tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát không đề nghị truy tố Đặng Văn Q với vai trò đồng phạm trong vụ án.

[7] Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) gói niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 666/mẫu 01 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn Thái và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) gói niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 666/mẫu 02 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn Thái và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) là tiền thu lợi bất chính của bị cáo theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 24/11/2022 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu xanh, số seri FFWXJOFSKPHD (đã qua sử dụng) là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả cho bị cáo Danh T số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Danh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Danh T 04 (*Bốn*) năm tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 13/7/2022.

Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) là tiền thu lợi bất chính của bị cáo theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao ngày 24/11/2022 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu xanh, số seri FFWXJOFKPHD (đã qua sử dụng).

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) gói niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 666/mẫu 01 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn Thái và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) gói niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 666/mẫu 02 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn Thái và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả cho bị cáo Danh T số tiền 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Danh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn